

Số: /KH-SGDĐT

Bình Phước, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024

Thực hiện Kế hoạch 127/KH-UBND ngày 06/5/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước”;

Thực hiện Kế hoạch số 1692/KH-SGDĐT ngày 20/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch Triển khai thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Triển khai thực hiện có hiệu quả, mục tiêu, nhiệm vụ của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh;
- Thực hiện Kế hoạch số 1692/KH-SGDĐT ngày 20/6/2022 của Sở GDĐT;
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 40%;
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa đạt 50%;
- Tỷ lệ hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 50%;
- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản đạt 50%;
- Hoàn thành hồ sơ xác định cấp độ an toàn thông tin và có phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Tỷ lệ cán bộ quản lý, công chức, viên chức có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt 80%;
- Tỷ lệ trường học các cấp triển khai ký số trên học bạ điện tử đạt 100%;
- Phân công, nhiệm vụ, trách nhiệm cho các phòng/ban Sở trong từng nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến

- Chủ trì: Văn phòng Sở;

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đến cha mẹ học sinh, người dân về 121 dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến bằng việc lồng ghép vào các văn bản, chương trình hoạt động của Sở GDĐT trong năm 2024. Nhằm thực hiện được:

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 40%;

+ Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa đạt 50%.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

2. Trang bị hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Đây là nhiệm vụ khâu đột phá cải cách hành chính năm 2024 của Sở GDĐT

2.1. Đối với Sở GDĐT

- Chủ trì: Phòng Quản lý chất lượng giáo dục phối hợp với Văn phòng Sở;

- Xây dựng Kế hoạch, kinh phí để thực hiện việc trang bị hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên cho cấp Sở; mở kết nối API (Application Programming Interface - giao diện lập trình ứng dụng) với các đơn vị trực thuộc Sở và Phòng GDĐT;

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Thời gian thực hiện: tháng 04/2024.

2.2. Các đơn vị trực thuộc Sở

- Chủ trì: các đơn vị trực thuộc Sở;

- Lập kinh phí trang bị hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số;

- Kết nối API với hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT;

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT;

- Thời gian thực hiện: tháng 04/2024.

2.3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT lập kinh phí trang bị hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số cho cấp Phòng; kết nối API với hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT;

- Phối hợp thực hiện: các trường Tiểu học, THCS thuộc địa bàn quản lý; lập kinh phí trang bị hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số; kết nối API với hệ thống

phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số của Phòng GDĐT; Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Phòng GDĐT;

- Thời gian thực hiện: tháng 04/2024.

3. Triển khai số hóa hồ sơ sổ sách giáo dục

3.1. Đối với Sở GDĐT

- Chủ trì: Phòng Quản lý chất lượng giáo dục phối hợp với Văn phòng Sở;

- Xây dựng Kế hoạch, kinh phí để thực hiện việc trang bị hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử cho cấp Sở; mở kết nối API với các đơn vị trực thuộc Sở và Phòng GDĐT;

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

3.2. Các đơn vị trực thuộc Sở

- Chủ trì: các đơn vị trực thuộc Sở;

- Lập kinh phí trang bị hệ thống quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử;

- Kết nối API với hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử cấp Sở;

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT;

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

3.3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT lập kinh phí trang bị hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử cho cấp Phòng; kết nối API với hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử cấp Sở; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT;

- Phối hợp thực hiện: các cơ sở giáo dục thuộc địa bàn quản lý; lập kinh phí trang bị hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử; kết nối API với hệ thống phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số của Phòng GDĐT; Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Phòng GDĐT;

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

4. Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng bằng hình thức trực tuyến (Đề án 06)

- Chủ trì: Phòng Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT hướng dẫn các Đơn vị trực thuộc Sở, các Trung tâm GDNN-GDTX thực hiện;

- Phối hợp thực hiện: Các đơn vị trực thuộc Sở, các Trung tâm GDNN-GDTX chủ động lập kế hoạch và lộ trình thực hiện; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua phòng Quản lý chất lượng giáo dục);

- Thời gian thực hiện: tháng 05/2024.

5. Triển khai cấp tài khoản công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý học sinh - vnEdu theo mã định danh của cơ sở dữ liệu dân cư (Đề án 06)

5.1. Sở GDĐT và các Đơn vị trực thuộc Sở

- Chủ trì: Phòng Quản lý chất lượng giáo dục hướng dẫn các Đơn vị trực thuộc Sở thực hiện rà soát, cập nhật thông tin giáo viên và học sinh trên hệ thống phần mềm quản lý học sinh vnEdu theo mã định danh của cơ sở dữ liệu dân cư; báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Phối hợp thực hiện: Các đơn vị trực thuộc Sở chủ động thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng giáo dục);

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

5.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các trường THCS, Tiểu học và Mầm non thuộc quyền quản lý thực hiện rà soát, cập nhật thông tin giáo viên và học sinh trên hệ thống phần mềm quản lý học sinh vnEdu theo mã định danh của cơ sở dữ liệu dân cư; báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng giáo dục);

- Phối hợp thực hiện: các trường THCS, Tiểu học và Mầm non thuộc quyền quản lý thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GDĐT; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Phòng GDĐT;

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

6. Tiếp tục triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và chữ ký số

6.1. Sở GDĐT và các Đơn vị trực thuộc Sở

- Chủ trì: Phòng Quản lý chất lượng giáo dục hướng dẫn các Đơn vị trực thuộc Sở triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và chữ ký số; tạo kênh liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường; bảo đảm 100% đơn vị trực thuộc Sở triển khai; báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Phối hợp thực hiện: Các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và chữ ký số; tạo kênh liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng giáo dục).

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

6.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các trường THCS, Tiểu học và Mầm non tiếp tục triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và chữ ký số; tạo kênh liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường; bảo đảm 100% trường THCS, Tiểu học và Mầm non triển khai; báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng giáo dục);

- Phối hợp thực hiện: các trường THCS, Tiểu học và Mầm non thuộc địa bàn quản lý tiếp tục triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử và chữ ký số; tạo kênh liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Phòng GDĐT;

- Thời gian thực hiện: năm học 2023-2024.

7. Kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý giáo dục

7.1. Sở GDĐT và các Đơn vị trực thuộc Sở

- Chủ trì: Văn phòng Sở chủ động, lồng ghép vào văn bản hướng dẫn đầu năm học việc kiểm tra hành chính định kỳ của Sở GDĐT đối với các Đơn vị trực thuộc Sở và Phòng GDĐT thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có; bảo đảm 50% cuộc kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên;

- Phối hợp thực hiện: Các đơn vị trực thuộc Sở chủ động thực hiện việc ứng dụng CNTT, triển khai phần mềm ứng dụng, nhập dữ liệu bảo đảm cho việc kiểm tra hành chính định kỳ của Sở GDĐT được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

7.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT chủ động, lồng ghép vào văn bản hướng dẫn đầu năm học việc kiểm tra hành chính định kỳ của Phòng GDĐT đối với các trường THCS, Tiểu học và Mầm non thông qua các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có; bảo đảm 50% cuộc kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở);

- Phối hợp thực hiện: các trường THCS, Tiểu học và Mầm non thuộc địa bàn quản lý chủ động thực hiện việc ứng dụng CNTT, triển khai phần mềm ứng dụng, nhập dữ liệu bảo đảm cho việc kiểm tra hành chính định kỳ của Phòng GDĐT được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch đã được xây dựng

Bên cạnh các giải pháp, nhiệm vụ nêu trên Sở GDĐT, Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 646/KH-SGDĐT ngày 09/3/2023 của Sở GDĐT về chuyển đổi số ngành GDĐT tỉnh Bình Phước năm 2023; Kế hoạch số 3711/KH-SGDĐT ngày 03/11/2023 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành GDĐT về hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành

GDĐT tỉnh Bình Phước năm 2023; Kế hoạch số 187/KH-SGDĐT ngày 02/02/2023 về tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” thuộc lĩnh vực GDĐT; Kế hoạch số 286/KH-SGDĐT ngày 24/01/2024 về triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngành GDĐT năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao Phòng Quản lý chất lượng giáo dục tham mưu lãnh đạo Sở GDĐT theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và làm đầu mối tổng hợp; thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại mục II của kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh theo quy định;

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở, các Đơn vị trực thuộc Sở và Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại mục II của Kế hoạch này;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024 của đơn vị, gửi về Sở GDĐT **trước ngày 10/4/2024**; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý thực hiện; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở GDĐT **trước ngày 22/11/2024**.

- Thanh tra Sở GDĐT xây dựng dựng kế hoạch hoặc lồng ghép thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp, chỉ đạo thực hiện; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để p/h);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, QLCLGD_(Ph).

GIÁM ĐỐC